



BẢNG TIN HẰNG THÁNG SỐ 32

HỘI ÁI HỮU BIÊN HOÀ

A 501(c) (3) Non-Profit Organization Tax ID: 20-0094475

10731 TRIOLA LANE. HOUSTON, TEXAS 77072

DIỆN THOẠI: 713-922-5638 ** EMAIL: datlam1951@yahoo.com

Web Site: www.hoiaihuubienhoa.org

PHÁT HÀNH NGÀY 01 THÁNG 3 NĂM 2006, TẠI HOUSTON, TEXAS

Thành phần Ban Chấp Hành 2005-2007

Ban Cố Vấn

Lễ Nghi và Tương Tế

Ông Lê Văn Năm

Tổng Quát

Ông Lê Văn Trường

Văn Nghệ và Báo Chí

Ông Nguyễn Văn Thịnh

Xã Hội và Văn Hoá

Bà Hà Diệu Minh

Ban Điều Hành

Hội Trưởng

Ông Lâm Sĩ Đắt

Phó Hội Trưởng Nội Vụ

Ông Nguyễn Bửu Lân

Phó Hội Trưởng Ngoại Vụ

Ông Trần Văn Thanh

Thư Ký

Cô Hồ Thị Hạnh

Thủ Quỹ

Bà Bùi Văn Tuấn

T/B Lễ Vía Đức Ông

Trần Thượng Xuyên

Ông Từ Phước Hạnh

T/B Đại Hội Tân Niên

Ông Nguyễn Văn Ngàn

Thông Tin và Liên Lạc

Cô Giãn Lệ Vân

Điện Thoại: 281-261-5844

Ông Lâm Sĩ Đắt

Tư Gia : 281-933-3127

Cell Phone: 713-922-5638

Xin Quý Vị gọi Cell Phone

Thư Ngỏ

Kính thưa Quý Đồng Hương và Thân Hữu,

Đến với Bảng Tin kỳ này, chúng tôi được ngỏ lời về tầm mức quan trọng của sự dân thân và hợp lực của những con dân Biên Hoà.

Họ là những bậc trưởng thượng, thanh niên, thiếu nữ Việt Nam, quê miền xứ Bưởi, từng đêm biết lo lắng, hy sinh làm việc, từng ngày không quản ngại khó khăn vất vả, cố tạo nên được sự thông tin, chuyển vận sinh hoạt của Hội đến gần, xa, nơi có những đồng hương và thân hữu. **Họ rất cần sự góp sức của chúng ta để họ được tiếp tục trên con đường nối liền vòng tay liên lạc, xây dựng, bảo tồn và phát huy văn hoá Biên Hoà nơi hải ngoại. Chúng ta có thể góp sức bằng cách giới thiệu thêm Đồng Hương và Thân Hữu Biên Hoà.**

Một thí dụ điển hình là trong bốn tuần lễ của tháng Chạp cuối năm Ất Dậu, những ngày Thứ Bảy và Chúa Nhật, Hội đã có một gian hàng Tết trong khu siêu thị Hồng Kông 4 tại Houston, Texas. Gian hàng của Hội với sáu khung lớn nhỏ trưng bày hình ảnh Biên Hoà, Cù Lao Phố, Xôi Chiên Phòng... đã được đông đảo đồng hương đến xem, thăm hỏi, ghi danh cũng như chụp ảnh lưu niệm. Có vị đến xin gửi Bảng Tin HẰNG THÁNG cho đồng hương đang sinh hoạt bên Úc Châu, Âu Châu như Pháp và Đức. Có nhiều vị từ các tiểu bang khác về đã ghi danh liên lạc để được nhận Bảng Tin. Tổng số được gần 50 gia đình. Thêm được 50 gia đình nên trong suốt tháng Hai, Ông Hội Trưởng và Anh Chị Em Đồng Hương đã đi lo in thêm hơn 50 tập Bảng Tin từ số 1 đến 32 để gửi đi. Đây là chuyện cần phải làm và phải hy sinh, số tiền trang trải chi phí in và tiền tem, cho 1 tập khoảng hơn \$5 dollards, do sự bảo trợ của Ông Hội Trưởng. Quỹ Hội dùng vào việc phát hành Bảng Tin với số lượng hơn 500 cho mỗi tháng.

Họ cũng rất cần đến sự đóng góp bài vở cũng như tài chánh của chúng ta. Trong hơn hai năm qua, chúng ta đã ủng hộ và đóng góp để đến ngày nay chúng ta đã thấy được thành quả và hạnh diện vì quê hương Biên Hoà nơi hải ngoại hiện nay đã có những sinh hoạt văn hoá như bảng tin, lễ nghi cúng tế, nghệ thuật hình ảnh, gia chánh nấu ăn, web site, nhạc riêng cho tinh nhà Biên Hoà. **Chúng ta nên tiếp tục ủng hộ, nếu chưa ủng hộ thì đây cũng là dịp đóng góp để công việc phát huy thêm vững mạnh và bền lâu.** Một buổi tiệc nhỏ giữa bạn bè, một món quà tặng bạn bè cùng quê rất ý nghĩa, nhưng nếu được nhin một chút ít tiền để ủng hộ Hội thì quý lắm, vì tình đồng hương, vòng tay liên lạc sẽ được gửi đến hầu như khắp nước Mỹ, Canada, Úc, Âu và Á châu.

Họ và chúng ta rất cần đến nhau. Họ và chúng ta tuy hai mà một. Họ và chúng ta cùng hy sinh và hợp lực dựng xây: Biên Hoà.

Thân ái kính chào.

Hội Ái Hữu Biên Hoà hân hạnh giới thiệu cùng Quý Vị một bài văn viết về một kỷ niệm nhỏ thật gắn bó với Biên Hoà của Thân Hữu Cô Nguyễn Thị Nga (Quebec, Canada). Qua câu chuyện, thuở nào khó khăn đến nay định cư nơi xứ người tự do, Biên Hoà vẫn là một địa danh được Cô nhắc nhớ với bao hình ảnh yêu mến, hầu như chiếm trọn cảm tình của người Bình Dương. Hội chân thành cảm tạ Thân Hữu Cô Nguyễn Thị Nga. Kính mời Quý Vị.

ĐẾN VỚI BIÊN HOÀ

Trước 75, gia đình có việc đi mua sắm ít đồ đạc để về dựng lò gạch ở Lái Thiêu, trên đường về, gia đình tôi có ghé đến nhà hàng Tuyệt Hồng của Bà Tám. Ba má tôi có họ hàng, gọi Ông Bà bằng Chú Thím, chúng tôi phải gọi bằng Ông Chú, Bà Thím. Đó là một nhà hàng xây dựng sát bên bờ sông Đồng Nai với những món ăn khá đặc sắc như xôi chiên phồng, gà hấp rau răm, đầu cá hấpNgoài việc nhà hàng lo cho khách ăn và nhận đặt tiệc rộng lớn, Ông Bà Tám còn cho xây cất thêm ra khỏi bến một ngôi nhà mát dành cho gia đình, thân hữu và những người khách đặc biệt. Gia đình chúng tôi được ngồi ăn ở nhà mát, chung quanh là nước bao bọc, nước sông êm đềm chảy trôi nhẹ nhàng, nhìn qua bên phải là cây Cầu Mới (Hoá An), nhìn về phía trái là Cầu Gành, thật là thi vị. Nhất là Má tôi, Bà vui hẳn lên mỗi khi đến đây. Còn tôi thì quá thích, tuổi mới lớn, ưa mộng mơ, nhìn cảnh sông nước hữu tình chợt nhớ về một cảnh đẹp nào đó qua một bài hát “*Chiếc Cầu Gành ...ngắm ánh trăng lên ...*”, rất tiếc, tôi không còn nhớ tên tác giả!

Sau đó gia đình tôi không hoàn thành được lò gạch vì chiến cuộc lan nhanh đến nơi chốn gia đình tôi ở, ngay trên mảnh đất mà Ba tôi dự định xây lò. Ba tôi đành bỏ ý định trên. Riêng Má tôi thì muốn mở một quán ăn nhỏ, nhưng lúc đó Bình Dương lại thiếu an ninh, chiến trận Dầu Tiếng, Bình Long, Tân Khánh, An Mỹ, Phú Chánh lan tràn. Vậy là mộng của Má tôi muốn xuống nhờ Bà Tám chỉ cho ít món ăn để mở tiệm cũng tan theo mây khói!

Thuở đó, tôi buồn lắm! Đôi khi trong giấc mơ, tôi thấy mình viếng thăm Bà Tám để rồi được ngồi thưởng ngoạn trong căn nhà mát thủy tạ nhỏ xinh xinh bên bờ sông Đồng Nai tươi mát.

Sau ngày giải phóng, đất nước thật là khó khăn, tất cả anh chị em tôi, đang học ở Sài Gòn, đều phải nghỉ hết. Sinh kế bấp bênh, không ổn định, Ba Má tôi xoay trở sang ngành xay lúa và anh chị em tôi rơi vào nghiệp công nhân. Từ một cô gái được cha mẹ lo lắng, tôi chỉ biết đến việc học và mơ mộng vui tươi, nay phải làm việc chân tay nặng nhọc, tôi không còn hăng hái yêu đời nữa. Lắm lúc tôi ước ao muốn được đi học trở lại mà thôi.

Có dịp đi Biên Hoà, ghé xuống Ông Bà Tám, phương tiện từ Bình Dương đến Biên Hoà đi bằng xe Lambretta hay xe đồ. Những chuyến xe đồ này thường đầy người và chật ních, không còn chỗ, nhiều người phải đeo theo xe. Riêng tôi thì không dám đeo, cố gắng chen ngồi bên trong xe hoặc ngồi dưới sàn xe mà thôi. Đôi khi, bác tài xế còn để thêm hai băng gỗ để chở thêm được nhiều người nữa, ngồi ép chặt cứng. Có một kỷ niệm, tôi còn nhớ, khách ngồi không nhúc nhích gì được nữa mà Bác tài rán rước thêm khách, còn chất thêm hai bao dừa khô trên nóc. Tôi nghe nóc xe kêu rảng rặc, tôi sợ quá và định mở miệng la lên: “*Vừa thôi chứ, Bác tài xế ơi, nóc xe sắp sập rồi đó*”, nhưng chưa kịp nói thì có người khách ngồi phía sau nói một câu dí dỏm khiến Bác tài xế phải ngừng xe lại, kéo hai bao dừa xuống tấn chỗ khác trong xe. Ông khách nói: “*Chiếc xe này biết nói đó nghe! Nó nói nó yếu lắm rồi đó mà lại già nữa, nó lớn tuổi hơn Ông Báo Đại, có bác rán đi, mình đi xe “Ai Cập” mà*” (Sở dĩ gọi là xe “Ai Cập” vì vỏ xe chấp vá, lồi lõm chạy đường trường xe đã dòng lên dòng xuống, gặp ổ gà thì kêu lập ca, lập cập nên được gọi là như vậy đó!) Nghe ông khách nói ai cũng cười xoà quên cả chặn đường đầy mệt nhọc dẫn đến Biên Hoà.

Ba Má tôi cho tôi xuống ở chơi với gia đình Ông Bà Tám đôi khi vài ngày, đôi khi cả tuần, và tôi cũng đã có dịp đến rạp hát Biên Hùng xem ciné. Gần gũi với gia đình Ông Bà, tôi nhìn thấy sự khó khăn và nhằn nại của Bà Tám. Bà chịu khách đến ăn, mới biết là muốn tạo một món ăn ngon thật lắm công phu. Điện lực lúc đó rất hiếm, tủ lạnh không xài được, phải dùng nhiều thùng “mốp” đựng thật nhiều nước đá để chứa cá bông lau cho thật tươi, giữ như thế nào khi khách dùng thì cá phải còn đỏ mang, hai con mắt của cá còn xanh rõ nét, cá lóc được rộng nước thật kỹ cho sống lâu, cua phải đập kín kéo muối chích nơi mắt thì cua bị chết

Bây giờ ngồi đây ghi lại những hình ảnh này, lòng tôi băng khuâng nhớ đến Ông Tám, mà Ba tôi hay kể cho anh chị em tôi nghe. Ông là một nhà thầu xây cất rất nhiều dự án rất lớn. Ông đã đưa gia đình tôi đến thăm trang trại chăn nuôi và trồng cây ăn trái của gia đình Ông Bà ở gần núi Bửu Long. Lúc nào Ông cũng vui vẻ chỉ dẫn cho chúng tôi những gì chúng tôi muốn biết về trang trại, xây cất....Bây giờ Ông không còn nữa, tôi nhớ đến Ông, người mà tôi kính mến và Bà Tám là người đàn bà tiêu biểu cho người phụ nữ diệu hiền, siêng năng, cần cù và nhằn nại.

Ra đi nhập cư ở Canada xứ lạnh, nhưng mỗi lần nghe ai nhắc đến Biên Hoà, lòng tôi mừng vui lắm, liền thăm hỏi lung tung, nhất là nhận được Bảng Tin Hàng Tháng của Hội Ái Hữu Biên Hoà tại Houston, Texas gửi đến với những bài vở rất hay viết về một vùng đất địa linh nhân kiệt, để cho gia đình tôi được đọc và tìm hiểu rất nhiều điều quý báu; đặc biệt là nhờ vào Bảng Tin này chúng tôi đã tìm lại được nhiều người thân quen, bạn bè quê xứ Bưởi.

Mặc dù bận rộn lo cho gia đình với hai cháu nhỏ, tôi cố gắng ghi lại ít kỷ niệm gọi là đóng góp chút tình nguyện của tôi đến Xứ Bưởi, đến những câu nói đầy chân tình, những tấm lòng đáng quý trọng của người dân Biên Hoà thuở nào tôi đã có lần thăm viếng thành phố này, mặc dầu tôi không phải là người Biên Hoà.

Nguyễn Thị Nga (Canada)

MỘT HOA BƯỞI TOẢ HƯƠNG THƠM TRÊN VÒM TRỜI TỰ DO VƯƠNG QUỐC ANH

Một buổi chiều cuối Thu, những luồng gió lạnh từ hướng Bắc thổi về báo hiệu mùa Thu sắp tàn và Mùa Đông lại sắp sang. Tầng cây xanh sau vườn đã thấy lóm đóm trên những chiếc lá một màu vàng để rồi sẽ rụng rơi trong những ngày gió Đông giá buốt.

Ngồi bên cửa sổ trông ra vườn, thả hồn trong “nỗi buồn tàn Thu” của kiếp đời lang bạc nơi xứ lạ quê người. Bỗng có tiếng reo của chiếc điện thoại đang để trên thành cửa sổ.

*- A lô!.....a lô!.....(Đầu dây bên kia một giọng nói Việt Nam)
- A lô! Xin lỗi, ông Thịnh đó phải không?
- Vâng, tôi là Thịnh đây. Xin lỗi tôi đang tiếp chuyện với ai đó?
- Tôi, VŨ KHÁNH THÀNH đây, chào anh Thịnh. Nhớ tôi không?
- Ồ, anh Thành, Nghị Viên Hội Đồng Tỉnh Biên Hoà? Anh hiện giờ ở đâu?
- Vâng, Vũ Khánh Thành là tôi đây. Xin gửi lời chào anh và thăm hỏi anh cùng gia đình đều được bình an. Tôi đã nhận được Bảng Tin của Hội Ái Hữu Biên Hoà, Houston, Texas, tôi liên lạc email với ông Hội Trưởng Lâm Sĩ Đắt mới biết anh đang ở Houston, tôi liên lạc ngay với anh đây. Tôi và gia đình đang sống tại Anh Quốc.....*

Thật quá bất ngờ và cảm động! Đã 31 năm qua kể từ “mùa Hè cuối tháng Tư năm ấy” đến nay chúng tôi mới nói với nhau trên đường dây điện thoại viễn liên từ Anh Quốc đến thành phố Houston, tiểu bang Texas của Mỹ Quốc xa xôi. Cuộc điện đàm kéo dài mãi mà câu chuyện hàn huyên giữa hai chúng tôi vẫn đượm tình thân ái, chưa ai chịu dùng tiếng “Good-Bye” nếu không có tín hiệu của đường dây khác gọi vào thì tôi và anh Thành còn phải tâm sự nhiều hơn nữa. Chúng tôi đành chào tạm biệt nhau và không quên ngày hội ngộ.

Hình ảnh của Anh ngày nào vẫn còn in đậm trong tâm và trí nhớ của tôi. Khoá Hội Đồng Tỉnh Nhiệm Kỳ 1970-1974 đã có nhiều kỷ niệm trên đường phục vụ quê hương xứ sở. Anh Vũ Khánh Thành với chiếc Vespa củ kỹ đã “bạc màu sương gió” đưa anh đi khắp mọi nơi trong Quận Đức Tu để thăm viếng, tiếp xúc với đồng bào mọi giới hầu an ủi những gia đình đang gặp cảnh khó khăn và sẵn sàng can thiệp, đấu tranh trước những bất công trong xã hội. Anh là một nghị viên năng động trong mọi công tác quần chúng và cũng là một vị đại diện dân cử có phong cách đứng đắn, ngay những lúc phải tranh luận gay gắt trong nghị trường trước đại diện chính quyền và những nghị viên đồng viện khi chưa thống nhất chung một quan điểm của vấn đề.

Sau ngày 30 tháng 4 năm 1975 đau buồn ấy, chúng tôi đã mất liên lạc với nhau. Trong những tháng năm “lang thang, miệt mài” ở các Trại...TI, TCT = TLC...tôi vẫn nhớ những gương mặt thân thương ngày nào cùng sát cánh bên nhau để phục vụ cho quyền lợi của đồng bào Tỉnh nhà và quê hương xứ Bưởi. Cuộc tan đàn rã nghé báo hiệu sự ly biệt có khi trở thành vĩnh biệt cùng với nỗi tan tác của dân tộc, của quê hương! Nào những L.V.T., T.V.L., N.M.L., P.G.T., N.K.S., N.B., T.V.K., N.V.D.và mãi đến hôm nay sau 31 năm tôi mới được nghe tiếng nói thân thương của Anh Vũ Khánh Thành. Số còn lại ở đâu, ai còn ai mất!?

Mới đây, bất ngờ khi nghe Chương Trình Việt Ngữ của Đài BBC có phổ biến danh tánh của những vị được Nữ Hoàng Anh Quốc sẽ đích thân trao tặng huy chương cao quý của Hoàng tộc trong một buổi lễ sắp được tổ chức tại thủ đô Luân Đôn, Anh Quốc, trong đó có tên Anh VŨ KHÁNH THÀNH là người Việt Nam duy nhất được đón nhận huy chương cao quý này.

Thật vô cùng hạnh diện cho quê hương Biên Hoà, vùng đất địa kinh nhân kiệt. Mặc dầu Anh Thành không phải là người sinh quán tại quê hương xứ Bưởi, nhưng từ khi còn trẻ cho đến trưởng thành, anh và gia đình đã chọn Biên Hoà là quê hương thứ hai với cùng hàng trăm ngàn đồng bào miền Bắc di cư tỵ nạn sau hiệp định Genève được ký kết ngày 20 tháng 7 năm 1954. Những vùng đất hoang sơ cũ của tỉnh lỵ đã lần hồi trở thành những giáo xứ, những làng định cư mà nay là những khu vực phát triển đông vui, sầm uất mang địa danh: Tân Mai, Bùi Tiêng, Tam Hiệp, Hồ Nai, Phúc Hải, Thái Bình... và cũng chính những vùng đất định cư trên quê hương thứ hai này đã sản sinh, nung đúc cho các thế hệ sau này nhiều nhân tài góp phần làm rạng rỡ quê hương Biên Hoà mà trong đó có Giáo sư Vũ Khánh Thành của Trường Trung Học Công Lập Ngô Quyền, Biên Hoà và cũng là Nghị Viên Hội Đồng Tỉnh Biên Hoà Nhiệm Kỳ 1970-1974.

Một cơ duyên của Thượng Đế đã ban cho Anh Vũ Khánh Thành và gia đình tìm nơi định cư trên một đất nước văn minh, có nền dân chủ, tự do nhất nhì trên thế giới. Môi trường nơi đây đã đưa Anh vào dòng chính của mọi sinh hoạt trong Cộng Đồng và Xã Hội Anh Quốc.

Đất lành chim đậu. Xin đón mừng niềm vui này với Anh VŨ KHÁNH THÀNH, Nghị Viên Thành Phố Hackney, London, của nước Anh hùng vĩ và là Giám Đốc Sáng Lập và Điều Hành Hội An Việt tại Hackney, London.

**Anh đã toả hương thơm của một đoá hoa Bưởi đặc sản Tỉnh Biên Hoà, Đông Đô của miền Nam nước Việt.
Xin chúc mừng! Chúc mừng!**

Trương Giang Nghiễn Trung Lynh

Bảng chi tiêu ngày Lễ Vía Đức Thượng Đẳng Thần Trần Thượng Xuyên

Mướn Hội Trường Sharptown Community Center: \$200.00. Mướn hai nhân viên cảnh sát: \$200.00. Vật liệu trang hoàng cho tấm phong: \$210.00. Bao li xi, hộp đựng thức ăn, cán cờ, nước uống, nước đá....: \$266.43. Đọc thông báo ngày Lễ Vía Đức Ông trên hai đài phát thanh: \$120.00. Mua vé số Loto tặng Mạnh Thường Quân tham dự buổi lễ: \$53.00.

Mua thêm mì xào chay: \$60.00. Tiền công làm DVD, tem, bao thư: \$528.26. Tiền mua 500 con tem đóng góp cho phần gởi Bảng Tin Hàng Tháng: \$195.00. Tiền mua hoa gởi đến chia buồn cùng gia đình Anh Văn quay DVD: \$100.00. Tổng cộng: \$1,932.69. **Tổng số tiền Thu: \$3,055.00, Tổng số tiền Chi: \$1,932.69, Còn lại: \$1,122.31**

Phân Ưu

Được tin buồn Cụ Bà Nguyễn Văn Ca, Nhũ Danh Huỳnh Thị Quế, thân mẫu của Đồng Hương Chị Nguyễn Duyên Trang (El Monte, California), đã từ trần vào ngày 19 tháng 2 năm 2006 (nhằm ngày 22 tháng Giêng năm Bính Tuất) tại tỉnh Biên Hoà. Hưởng thọ 96 tuổi.

Hội Ái Hữu Biên Hoà, Houston, Texas xin thành kính phân ưu và chia buồn cùng Đồng Hương Chị Nguyễn Duyên Trang và toàn thể gia quyến. Nguyên cầu hương linh của Cụ Bà sớm được siêu thoát và trở về nơi an bình vĩnh cửu.

Thông Báo

Hội Ái Hữu Biên Hoà xin thông báo: 1 CD **Nhạc Biên Hoà**, gồm 02 bài nhạc rất hay: **Bên Dòng Đồng Nai** (Thơ: Thương Việt Nhân. Nhạc: Bằng Giang). **Yêu Người** (Thơ: Lâm Sông Đông. Nhạc: Bằng Giang) sẽ được gởi đến Quý Đồng Hương và Thân Hữu trong những ngày tháng tới đây. Ông Hội Trưởng Lâm Sĩ Đắt đã bảo trợ cho chương trình này. **CD Nhạc Biên Hoà miễn phí.** *Quý Vị nào có lòng hảo tâm có thể phụ đóng góp cho Ông Hội Trưởng.* Vì đây là những công việc phát huy văn hoá tinh nhà Biên Hoà, CD này, theo khả năng cho phép, sẽ được gởi đến khoảng 500 gia đình ở Mỹ và 30 gia đình tại Canada, Âu, Úc và Á Châu. Ngoài ra Quý Vị nào cần có CD Nhạc Biên Hoà hay CD Hình Ảnh Cù Lao Phố, xin liên lạc về Hội.

Sinh Hoạt Hội Ái Hữu Biên Hoà, Houston, Texas

**Ngày 03 tháng 02 năm 2006, một số đồng hương và thân hữu Biên Hoà đã đến tham dự Tiệc Tân Xuân Bính Tuất thể theo lời mời của Ban Tổ Chức Đài Phát Thanh Little Sài Gòn Radio. Được biết buổi tiệc đã tụ họp rất nhiều thành phần quan khách, công thương doanh nhân và thính giả của đài. Mọi việc đã sinh hoạt rất thành công và viên mãn.

**Ngày 04 tháng 02 năm 2006, Ông Hội Trưởng Lâm Sĩ Đắt đã cùng đi với gia đình Bác Trần-thượng Thủ đến Austin, Texas để thăm Đồng Hương Bác Tổng Đỉnh Bắc cũng như xông đất ngày xuân. Trong những giây phút vui mừng, lời chúc đầu năm tươi đẹp, các Bác và Ông Hội Trưởng có dịp cùng nhau hàn huyên và dùng cơm trưa. Thức ăn tuy đơn sơ như bánh tét, dưa món, dưa giá... nhưng đặc sắc, nhất là nôi thịt kho, theo công thức của Cô Tư Thạnh, chính Bác Bắc, một lão nhân gần hơn 80 tuổi đã trở tài nấu rất đúng cách. Nước trong vì bỏ công khá lâu đứng vớt bọt, thịt mềm ngon thấm vị, trứng gà thơm phứt..., tài nghệ của Bác làm mọi người chịu thua. Và Bác đã hành diện được làm học trò của đầu Biên Hoà, Ngọc Tâm Nguyễn Phước Huyền Tôn Nữ T. Sâm, tác giả của bài Quê hương tôi-Tết, trong đó đã chỉ dẫn cách thức nấu. Bác Bắc đã nhờ Ông Hội Trưởng kính lời cảm ơn đến Ngọc Tâm và hy vọng sẽ được đọc những bài viết kế tiếp chỉ dẫn cho đồng hương và thân hữu những phương thức làm thêm vài món ăn ngon khác.

**Ngày 05 tháng 02 năm 2006 một buổi tiệc Tân Niên tại trụ sở tạm của Hội đã được tổ chức. Sau phần chúc Tết, ẩm thực ngon miệng, mọi niềm vui phấn khởi cho những tháng ngày mới, các đồng hương cũng đã bàn thảo khá sôi nổi về những sinh hoạt của Hội. Nhờ vào những ý kiến xây dựng, mọi người đã đồng ý chọn ngày 19 tháng 02 năm 2006 cho phiên họp khoáng đại tu chỉnh nội quy thể theo lời đề nghị của Đồng Hương Nguyễn Văn Thịnh.

**Ngày 19 tháng 02 năm 2006 phiên họp khoáng đại Tu Chính Nội Quy đã diễn ra tại trụ sở tạm của Hội. Sau những giây phút hàn huyên vui vẻ, Ông Hội Trưởng Lâm Sĩ Đắt tuyên bố bắt đầu buổi họp và đã ngỏ lời cảm ơn sự hy sinh lớn lao đến Quý Đồng Hương Bác Trưởng Thượng và Anh Chi Em dành cho Hội, ngoài ra Ông cũng đã nêu lên mục đích của buổi họp là cùng nhau họp sức tu chỉnh nội quy để tạo dựng căn bản cần thiết cho sự trường tồn của Hội. Kế tiếp Đồng Hương Nguyễn Văn Thịnh nói về những lý do cần cho sự tu chỉnh nội quy đã gây được sự chú ý của mọi người. Sau cùng, Ủy Ban Tu Chính Nội Quy đã được bầu ra. Biên bản buổi họp đã được soạn thảo và lưu.

****Hội xin cáo lỗi vì Bảng Tin có giới hạn số trang nên nhiều bài vở chưa thể đăng kịp. Cảm ơn.**

Hội chân thành cảm tạ: **Tặng Quỹ Hội: Đồng Hương** Bác Trần Văn Linh (Baton Rouge, LA) \$100 dollards, Bà Liêng Nữ Trung (Anaheim, CA) \$100 dollards, Ông Võ Văn Biên (Gardena, CA) \$50 dollards, Cô Nguyễn Thị Ngọc Tào (Riverside, CA) \$30 dollards, Ông Tăng Sanh (Austin, TX) \$50 dollards, Ông Dương Văn An (Midway City, CA) \$15 dollards, Anh Lữ Công Tâm (Westminster, CA) \$100 dollards, Nhật Khanh Lê (Pflugerville, TX) \$20 dollards, Bà Nguyễn Thị Xuân Lang (Champaign, IL) \$50 dollards, Ông Khương Lê (Toronto, CA) \$50 dollards, Cô Trương Kim Loan (Wichita, KS) \$20 dollards, Ông Du Bình (Chicago, IL) \$20 dollards, **Rece Biên Hoà** Anh Bùi Văn Huân (Cypress, TX) \$50 dollards. **Thân Hữu:** Bà Bạch Thị Bê (Doraville, GA) \$20 dollards. **Tặng tem: Đồng Hương** Ông Nguyễn Duy Nghi (Monterey Park, CA) 40 con tem.

PHỤ BẢN BẢNG TIN HÀNG THÁNG SỐ 32 PHÁT HÀNH NGÀY 01 THÁNG 3 NĂM 2006 TẠI HOUSTON, TEXAS

Hội Ái Hữu Biên Hoà rất hân hạnh được giới thiệu cùng Quý Vị một bài văn rất hay, giá trị văn hoá đặc sắc của Thân Hữu Biên Hoà, Bà Hồ Thị Đậm, bút hiệu Trường Phan. Dưới ngọn bút điêu luyện, những dòng ký niệm chan chứa tình quê, thấm đậm hương lòng yêu mến về nơi xưa thưở nào khi bóng thời gian đã dần mang đi những cuộc đời nội, ngoại, được viết ra để cùng chia sẻ cùng chúng ta. Một bài văn không thể thiếu mất trong cuộc sống tạm dung nơi xứ người, một di sản văn hoá quý báu xin dành cho đời sau. Hội thân thành cảm tạ Thân Hữu Bà Hồ Thị Đậm. Kính mời Quý Vị.

QUÊ TÔI

Trong cuộc sống đôi khi có những bất ngờ gây ấn tượng sâu xa vào tâm não con người chúng ta, nhất là những bất ngờ về quê hương. Hầu hết ai cũng nghĩ mình chỉ có một quê hương. Vậy mà sau biến cố 1975, biết bao người con của Việt Nam đã gọi một đất nước xa lạ nào đó là quê hương thứ hai của mình. Chung quy, tôi cũng thế. Tôi còn thấy, tôi có vài quê hương nhỏ trong quê hương lớn Việt Nam. Mỗi quê hương nhỏ ấy có bao kỷ niệm khó quên. Tôi có quê hương thời thơ ấu, quê tôi thời trưởng thành và quê tôi buổi chiều vàng bóng xế, khi cuộc sống lôi cuốn tôi từ một cù lao thơ mộng ở Tiền Giang đến vùng đất đạo hiền lành ở Tây Ninh, rồi nay ở một tỉnh nhỏ Kentucky. Các nơi đều có nét thân thương riêng biệt, tuy nhiên khi trở về già người ta hay hoài tưởng thời thơ ấu và thường nhớ về quê hương của tuổi non dại. Tôi không ra ngoại lệ đó.

Tiền Giang là một trong hai con sông lớn nhất ở miền Nam Việt Nam. Cách huyện Tân Châu về hướng Đông khoảng năm cây số ngàn, khúc sông này rất rộng và chính giữa lòng sông có hai cù lao, đó là cù lao Long Khánh lớn và cù lao Long Khánh nhỏ. Chúng nằm cạnh nhau, chỉ ngăn cách bởi cái hồ dài.

Theo mấy cụ già xưa kể lại rằng, có lẽ khúc sông này trước kia không rộng như thế, nhưng vì giữa sông nổi lên hai cồn cát to, nên khi nước chảy tới đây bị nghẽn, vì thế hướng nước lại đẩy vào hai bên bờ sông, lưu lượng nước khá lớn nên làm đất hai bên bờ bị xói mòn và lở dần, lở dần; vì vậy khúc sông ở đây trở nên rộng bao la. Cồn cát thì ngày càng lớn và cao dần, biến thành cù lao. Dân chúng sống trên hai cù lao này từ lâu đời rồi và Long Khánh lớn là nơi tôi sống cả một thời thơ ấu.

Vào khoảng tháng Bảy ta, nước sông Tiền Giang bắt đầu dâng cao, gọi là mùa nước nổi. Nước chảy mạnh, dòng nước trở nên màu hồng vì trong nước có chứa đất phù sa. Nước sông theo mấy con rạch, kênh đào chảy vào đồng ruộng mang đất phù sa đắp lên ruộng vườn, nên đất ở cù lao rất màu mỡ. Mùa nước lớn, trong đồng nước ngập sâu, chỗ cạn khoảng vài mét, chỗ sâu khoảng ba bốn mét. Vì vậy trước khi nước dâng, nông dân lo dọn đất và sạ lúa, loại lúa này gọi là lúa nổi vì lúc nào lúa cũng vượt cao hơn mặt nước sáu bảy tấc. Đến khi nước rút cạn, coi như qua thời gian sáu tháng thì lúa chín. Tuy cùng làm ruộng nhưng nông dân ở cù lao quê tôi được nghỉ ngơi suốt mùa nước nổi, vì họ không cần bón phân, không phải làm cỏ như mấy vùng ruộng cao, nhưng số lúa thu hoạch được gấp bội. Người giàu, đất nhiều, số thu hoạch nhiều khi đến một hai ngàn gạ lúa. Người nghèo ít đất ruộng cũng có lúa đủ đầy bỏ để ăn suốt năm. Mấy cụ già đặc ý hay nói: “*Dân làng ta làm chơi, ăn thiệt*”.

Mùa khô nông dân trồng dưa, đậu hoặc bắp. Số thu hoạch mùa nào cũng cao, nhờ vậy đời sống người dân ở đây thật thoải mái. Nhờ cuộc sống dễ dàng nên lòng người dễ dãi, việc lễ nghĩa được coi trọng, người người cư xử với nhau thân thiện, đoàn kết, trộm cắp ít xảy ra. Đặc biệt dân làng hiếu khách, khi có khách xa đến viếng, họ hay làm gà, vịt đãi khách, bữa cơm rất thịnh soạn vì gia cầm nhà nào cũng có nuôi và rau quả thì mùa nào cũng có.

Trong mùa nước nổi, người dân không phải bận rộn việc đồng áng, nhóm người trẻ thường rủ nhau đá gà, đá dế, đá cá hoặc đờn ca giải trí. Những cụ già gặp nhau đàm đạo, đánh cờ hay ngâm vịnh. Có khi chánh quyền địa phương mời mấy gánh hát về hát ở đình làng. Trong những ngày này, trai gái có dịp gặp nhau, trẻ con vui nhộn như ngày Tết. Cũng trong mùa nước nổi, có nhiều người đi giăng câu, đặt nò, đặt lợp kiếm cá ăn hoặc bán. Không có gì thú vị bằng bơi xuồng vô đồng vào sáng sớm, hít thở không khí trong lành của đồng ruộng bao la, nhìn bầu trời xanh với vài cánh nhạn bay lượn trên không, phía dưới là thảm lúa xanh, gió thổi rì rào, ngọn lúa rạp rờn theo làn gió, chạy tít tận chân trời xa thẳm. Trên thảm lúa xanh, lác đác mấy cụm diên điển với những bông vàng rực rỡ, khoe mình trong nắng sớm. Có những khoảng trống không có lúa, đó là giang sơn của bông sen và bông súng, lộng lẫy với những cánh hoa màu trắng hoặc hồng, chen nhụy vàng đẹp mắt. Đó đây những con ốc bươu mập tròn đeo trên thân lúa, rau muống non mềm, dài cả thước nằm rải rác nhiều nơi. Bơi xuồng vô đồng ruộng, sau vài ba giờ, trong khoang xuồng đầy ắp nào ốc, bông diên điển, rau muống, ngó sen, bông súng. Người dân ở đây hay xào ốc với bông diên điển hoặc với cọng súng hay ngó sen ăn với cơm. Người ta cũng dùng ngó sen làm gỏi, làm dưa, ăn giòn, ngon tuyệt.

Trong mùa nước lớn có rất nhiều tôm cá, có những con cá to từ Biển Hồ của Cam Bốt bơi lạc vào Tiền Giang, thỉnh thoảng ngư dân bắt được những con cá “hồ” to, nặng hơn trăm ký, phải hai người đàn ông dùng đòn khiêng cá, thế mà đuôi cá còn lết dài xuống đất. Vậy cá to đường kính khoảng ba bốn phân, người ta cắt vẩy cá hồ ra làm nẹp đóng lên hai quai guốc. Nhưng số tôm cá có nhiều nhất mỗi năm khi mùa nước rút ra sông. Trước ngày nước rút khoảng lồi một tháng,

chánh quyền địa phương cho mở cuộc đấu thầu mấy con kênh, người nào trả giá cao coi như trúng thầu để bắt cá bán. Nhà thầu dùng những tấm phên to, đan bằng tre rất cứng, ngăn mấy đầu con kênh cốt không cho cá lội ra sông. Cá khôn lắm, chúng biết cánh đồng sắp cạn nước, chúng đua nhau bơi ra sông, nhưng vì mấy tấm phên ngăn nên chúng không thoát ra sông được, chúng kẹt lại ở đây nhiều đến nỗi ta thấy trên mấy con kênh, đầu cá chen chúc ngoi lên, nhà thầu dùng đòn bẩy dài có treo cái rô thưa thật to để vớt cá bán. Mấy ngày này, người ta tập trung lại mấy con kênh rất đông, vui như ngày hội. Họ đến xem, vì hiếu kỳ, mua cá về ăn, làm khô, làm mắm. Những người ở xa đem ghe đậu ở ngoài kênh, trên ghe chất sẵn nhiều bao muối hột, mặc dù cá còn sống nhưng họ cứ để một lớp cá rồi rắc lên một lớp muối mỏng và cứ tiếp tục làm như thế đến khi ghe đầy. Ghe nào đầy cá thì lui ra nhường chỗ cho ghe khác vào mua tiếp. Mỗi năm nhà thầu bắt được hàng mấy chục tấn cá. Cá rất rẻ, một thúng to có dung tích bốn mươi lít, đóng cá vun lên trị giá bằng bốn mươi lít gạo. Vì cá rẻ nên nhà nào cũng muốn mua nhiều để làm mắm, làm khô. Những ngày này dân làng vẫn công nhau làm cá. Họ trải chiếc đệm to giữa sân, đổ cá một đồng vun lên, cả chục người ngồi xung quanh làm cá. Hết đợt cá này họ lại mua đợt cá khác về làm tiếp, có khi ban ngày làm không xuể, họ phải làm cả ban đêm, dưới ánh đèn măng sông sáng rực, vừa làm cá, vừa chuyện trò vui vẻ.

Sau khi gặt lúa xong là tới ngày tát cá đồng trong những cái đĩa to lớn nằm rải rác trong những thửa ruộng. Đĩa là cái ao to, bề dài độ hai mươi mét, bề ngang độ sáu, bảy mét, bề sâu độ ba, bốn mét. Trên đĩa người ta để chà gai, lục bình. Người có ruộng nhiều, họ đào đĩa để khi nước bắt đầu cạn, cá đồng tập trung xuống đĩa trú ngụ. Ngoài lúa, người chủ ruộng còn có số tiền khá lớn khi bán cá ở các đĩa. Những ngày tát cá, trong cánh đồng cũng vui nhộn. Người ta đi mua cá về bán lại cho các vựa cá ở chợ, mua về làm khô, làm mắm, hoặc cho vào ao nuôi khi cần bắt lên ăn. Có nhiều loại cá đồng như cá lóc, cá trê, cá rô, cá chạch, lươn... Cá lóc to lớn, có con nặng hơn một ký, các loại cá khác cũng mập tròn, béo ngậy. Từ đĩa ra đường cái, không có đường cho xe đi, người ta phải gánh cá đi trên bờ ruộng nên vất vả lắm. Vì cá rẻ nên ai cũng muốn mua nhiều, nhưng khi gánh đi thì ôi thôi nặng quá, nên khi đi dọc đường họ hay dừng lại, lựa những con cá nhỏ bỏ bớt, trê con biết thế, xách giỏ đi theo sau, nhặt những con cá bị bỏ rơi, khi về đến nhà cũng được ba bốn ký; mỗi ngày chúng nhặt ba bốn lượt, có khi chúng không mang về nhà nữa mà cùng nhau nhặt cá, đem vào bóng mát dưới lũy tre, dùng nhánh tre khô đốt lên nướng cá, quây quần cùng nhau ngồi ăn vui vẻ. Ở cù lao tuy được nhiều ưu đãi của thiên nhiên nhưng cũng có vài bất tiện, như việc đi lại khó khăn, muốn ra khỏi cù lao phải dùng đò ngang qua sông, mất nhiều thì giờ.

Những người khá giả, có đất thổ cư nhiều, họ đắp đất cao, trồng cây trái xung quanh nhà, trước sân nhà là sân xi măng hoặc gạch tàu lớn dùng phơi lúa, bắp. Ngoài ra sau nhà họ, gần bờ ruộng còn có gò đất cao để chôn cất thân nhân khi quá cố. Trái lại những người nghèo, khi có người thân chết vào mùa nước nổi, không có gò đất cao họ phải cất nhà quan thô sơ trong cánh đồng xa, để quan tài thân nhân ở đó, hàng ngày họ bơi xuồng đến thắp nhang, đèn hay cúng cơm, chờ khi nước rút khô thì đem quan tài về chôn cất ở phần đất sau nhà họ. Ban ngày, giữa cánh đồng bao la, gặp nhà quan cũng sợ lắm rồi, ban đêm một mình bơi xuồng trong ruộng gặp nhà quan càng kinh dị hơn. Cậu tôi kể, có một lần, vào buổi chiều nọ, cậu vào đồng xa để giảng câu. Trên đường về nhà, trời sắp mưa, mây kéo đen nghịt một góc trời, đông gió nổi lên, cậu tôi cố bơi xuồng về nhà nhưng cậu nghĩ, đường còn xa không thể về kịp vì cơn mưa sắp tới, cậu phải tìm chòi nhỏ mà người nông dân hay cất để nghỉ trưa trong mùa nước cạn. Thành linh cậu thấy một căn chòi, mừng quá, cậu cố bơi xuồng về hướng đó, khi tới nơi trời đã tối đen và cơn mưa vừa trút xuống, cậu vội cột xuồng vào cây cột tre trong gian chòi rồi nằm trên xuồng hút thuốc, chờ qua cơn mưa sẽ về nhà. Cậu nằm nghỉ chừng mười phút thì trời chớp, lóe lên ánh sáng, cậu thấy có một quan tài trong gian chòi này. Thì ra đây là nhà quan người chết! Vì gió to, làm nhang đèn tắt hết nên cậu lầm tưởng đó chỉ là căn chòi bình thường. Sợ quá, cậu lấy dầm cố bơi khỏi nhà quan dù mưa to, gió lớn. Cậu cố bơi, bơi hoài không được, cậu tưởng người chết kéo niu xuồng cậu lại, rồi cậu chợt nhớ ra, cậu chưa mở dây xuồng. Sợ điếng người, loay hoay mãi cậu mở dây không được, cuối cùng cậu phải dùng dao chặt vội dây và bơi riết về nhà. Vừa bơi cậu tưởng chừng người chết đang theo sau lưng cậu, cậu mất bình tĩnh, run lập cập, lạnh vì mưa thì ít nhưng lạnh vì sợ ma thì nhiều. Nghe cậu kể, sắp nhỏ chúng tôi cũng sợ theo, càng lần xích dần về chỗ cậu ngồi. Sau này vì vệ sinh chung, tục nhà quan không còn nữa.

Trong mùa khô, trước nhà tôi, cách chừng hai trăm mét là cái cồn cát to. Mỗi ngày vào buổi sáng, nước thủy triều dâng cao thì cồn cát mất dạng, nó nằm dưới mặt nước. Đến chiều, khi nước thủy triều xuống thì cồn cao hơn mặt nước độ năm, sáu tấc. Cồn nằm phơi mình với những hạt cát vàng óng ánh dưới ánh mặt trời. Vì sông lớn nên nước rất sạch, trong veo. Cồn nằm cách bờ không xa và mực nước không sâu nên đó là nơi lý tưởng cho trẻ con trong xóm ra tắm, đùa giỡn trên bãi cát. Ở đây có nhiều ốc gạo nên người lớn cũng thích đến tắm để nhặt ốc. Lúc yên trời, trẻ con chúng tôi hay rủ nhau ra chơi ở vườn chuối gần bờ sông, chặt tàu chuối làm nhà chòi, xé lá chuối làm kèn, lấy hộp nhận cát vào rồi gõ ra trên lá chuối làm bánh. Chúng tôi thích nghe tiếng xào xạc của những tàu lá chuối cọ vào nhau khi gió thoảng qua hay tiếng vi vu như sáo thổi của hàng lau sậy cạnh mé sông. Lúc bình minh, Tiền Giang đẹp lắm, trên là bầu trời rộng bao la, phía dưới là dòng nước trong xanh lững lờ chảy. Những cụm lục bình với những hoa lớn màu hoa cà rực rỡ, từ từ chảy theo dòng nước. Nhấp nhô đó đây những thuyền tàu qua lại. Dân làng lúc nào cũng được thở không khí trong lành, mát rượi từ phía sông thổi vào nhà.

Trước năm 1954, những đoàn tàu buôn của Pháp từ Nam Vang đi Sài Gòn, khi đến huyện Tân Châu thì tàu dừng lại để cất hàng lên bán và nhận hàng khác đem bán ở Sài Gòn. Một đoàn tàu có khoảng hai mươi chiếc, tàu không lớn lắm

nhưng mỗi chiếc dòng theo sau khoảng hơn mười ghe chài lớn hoặc xà-lan sắt chở những khúc gỗ to từ Nam Vang. Mỗi khi nghe đoàn tàu kéo còi inh ỏi, trẻ con chúng tôi chạy nhanh ra mé sông đứng xem tàu chạy ra chiều thích thú. Muốn đi Sài Gòn dân ở cù lao Long Khánh hay lên huyện Tân Châu mua vé và đi theo đoàn tàu này, khi tàu lướt sóng, tôi thích đứng ở bao lơn tàu ngắm dòng sông. Tàu đang chạy, nhìn hai bên bờ sông, chỉ thấy hai rặng cây xanh trải dài mát mắt, như chạy ngược chiều với đoàn tàu gió lồng lộng thổi, trên là vòm trời xanh, dưới là làn nước biếc, lặn tẩn gợn sóng.

Mỗi khi có bão tố, Tiền Giang trông hung dữ vô cùng. Những lượn sóng to, cao đến một, hai mét, hùng hổ đuổi xô nhau liên tiếp để rồi cùng va mạnh vào bờ oàm oạp và biến mất. Không có ai đủ can đảm xuống sông lúc sóng to gió lớn, vô phước cho những chiếc ghe xuồng đang đi trên dòng sông, họ vội chèo thuyền vào bờ ẩn núp tạm. Năm nào Tiền Giang cũng nhận chìm bao ghe thuyền và cướp bao mạng sống người dân vô tội. Trong những năm chinh chiến, thỉnh thoảng có xác người bị giết thả trôi sông, xác trôi giạt vào bờ, vì lòng trắc ẩn, dân làng cùng nhau vớt lên chôn cất giùm.

Bao nhiêu năm trôi giạt nhiều nơi, nhưng tôi chưa thấy nơi nào yên lành, nhân hạ hơn ở quê tôi. Tôi yêu quê tôi và những người dân hiền lành, chất phác. Ngày nay vẫn còn mái đình ở đầu làng với cây cổ thụ cao vút, vẫn còn lũy tre xanh lá ngọn bao bọc làng mạc, vẫn còn những bến đò ngang thơ mộng và những cây dừa nghiêng bóng bên sông. Tuy nhiên làng tôi giờ đây đã thay đổi nhiều vì dân số gia tăng nhanh và người xứ khác đến định cư khá đông, nhà cửa nhiều hơn gấp bội. Sau 1975, nhà nước mới muốn có nhiều gạo để xuất khẩu nên bắt buộc nông dân khắp nơi trong nước trồng lúa ngắn ngày. Nông dân ở cù lao phải xê mương, đắp đập để nước sông Tiền Giang không tràn vào ngập ruộng trong mùa nước lớn. Vì thế ruộng ở đây dần dần kém màu mỡ, người dân phải dùng phân bón nhiều và không còn hưởng cuộc sống an nhàn trong mùa nước nổi như ngày xưa.

Trước kia khi nước dâng cao, cá sông vào ruộng sông, đẻ trứng, bây giờ dòng nước bị ngăn chặn, cá không vào ruộng được và vì ảnh hưởng thuốc trừ sâu nên cá càng ngày càng khan hiếm không còn dư thừa phung phí như câu hò:

*“Xóm trên làm cá bỏ đầu
Xóm dưới thấy vẩy xô râu đem về.”*

Sau bao năm bon chen, dãi dầu với cuộc sống, lắm lúc tôi thèm sống lại khoảng thời gian thanh bình thơ mộng của quê tôi thời thơ ấu, dưới mái gia đình ấm cúng bên cạnh cha mẹ, anh chị thân thương. Dù ở cách xa vạn dặm mà tâm hồn tôi vẫn hướng về chốn cũ, quê xưa vô cùng yêu quý.

Trường Phan

Hội Ái Hữu Biên Hoà rất vinh hạnh được đăng tải một bài tham khảo về Thành Phố Houston của Thân Hữu Biên Hoà Anh Lã Huy Anh. Bài này được soạn thảo rất công phu và đầy đủ những tài liệu cần thiết để giới thiệu đến chúng ta khi có dịp ghé qua thăm viếng hay tìm hiểu về một thành phố có số dân cư Việt Nam đông hàng thứ nhì sau California. Hội chân thành cảm tạ Thân Hữu Anh Lã Huy Anh. Kính mời Quý Vị.

ĐẶC THÙ MỘT VÒNG - THÀNH PHỐ HOUSTON

Thành phố **Houston** nguyên thủy được sáng lập vào năm 1836 trên thành bờ thủy đạo Buffalo Bayou do kỳ công kiến tạo và xây dựng của hai anh em tiên đạo viên **Augustus** và **John Allen**. Danh hiệu thành phố đã được chọn tên một vị anh hùng danh tiếng lịch sử của tiểu bang Texas: Đại Tướng **Sam Houston**. Tiên khởi, thành phố nhỏ nhoi mới mẻ này chỉ là một giao thông điểm bùn lầy với một dân số ít ỏi chưa đầy 3000 người. Qua nhiều thời điểm biến dạng, thành phố đã được lựa chọn là thủ phủ chính trị đầu tiên của tiểu bang Texas, nhưng sau này thủ phủ chính trị đã được dời về **Austin**. Tuy nhiên, từ đó đến nay, ngoài lãnh vực chính trị, thành phố Houston vẫn tiếp tục bành trướng một cách mạnh mẽ và phát triển không ngừng về mọi lãnh vực: kinh tế, thương mại, văn hoá, nghệ thuật, xã hội, dân sinh và thể thao v.v.

Để thay cho lời tựa tổng quát trước khi hướng dẫn chi tiết về các đặc điểm và các khía cạnh khác của thành phố Houston, tác giả xin hân hạnh giới thiệu với quý đọc giả bức tâm thư chào mừng du khách của ông **Bill White**, đương kim Thị Trường Thành Phố Houston:

Thưa quý du khách,

Với tư cách là Thị Trường của thành phố Houston, tôi hân hoan chào đón quý vị đến thăm viếng một thành phố lớn, từng tạo nên nhiều cơ hội may mắn, của Hoa Kỳ.

Thành phố Houston nổi tiếng là một trong nhiều thành phố tân kỳ và tiến bộ nhất trên thế giới hiện nay. Thành phố được tô điểm với một hình thái mỹ lệ, những nét chấm phá đặc thù sáng tạo và với một sự bồi dưỡng phong phú. Về khía cạnh hi trường giá trị của thành phố Houston thì phải nói đó là một trọng điểm sinh lực của đời sống hàng ngày với một nền tân kỳ nghệ thuật thanh lịch và sống động. Đến với Houston, không những quý vị sẽ có một dịp may mắn hiếm có được thưởng thức các món ăn với những khẩu vị khác lạ ở các nhà hàng với đầu bếp quốc tế; hơn nữa, khi hậu Houston lại còn cho phép quý vị vui chơi ở ngoài trời quanh năm bốn mùa, ngày cũng như đêm tại các công viên giải trí, tham dự các cuộc giao đấu thể thao, thăm viếng các bảo tàng viện danh bất hư truyền của thành phố.

Houston có nhiều cơ sở hội nghị và khách sạn trang lệ, tiện nghi với giá bao trọn. Ngoài ra, quý vị cũng có thể thong thả tản bộ đến các nhà hàng và các giải trí trường lân cận trong trung tâm thành phố. Đặc biệt, quý vị có thể ngồi trên xe điện Metro đi vãng cảnh Trung Tâm Y Tế danh tiếng quốc tế của Texas, trong khu Bảo Tàng Viện lịch lãm, Vận Động Trường Reliant Park tuyệt đẹp và các hi viện đồ sộ khác!

Houston còn là một thành phố thông thương với những vùng phụ cận rất khang trang mà chúng tôi hy vọng rằng quý vị sẽ thích thú trong thời gian cư ngụ và thăm viếng ngắn ngủi này!

Kính chào quý vị,

Bill White

NHỮNG ĐẶC ĐIỂM CỦA THÀNH PHỐ HOUSTON:

- Houston là một thành phố đa diện, đông dân cư vào hàng thứ tư trên toàn quốc, với gần 2 triệu cư dân sống trong thành phố và tới gần 5 triệu nếu bao gồm các cư dân của các vùng phụ cận.
- Houston có hơn 40 trường bao gồm nhiều Đại Học và Cơ Sở Giáo Dục cao cấp với một sĩ số ghi danh vào khoảng 275000 sinh viên chọn học các ngành và phân khoa chuyên môn khác nhau: 2 năm, 4 năm, cao đẳng và các ngành y, dược và nhân khoa nổi tiếng.
- Giá sinh hoạt tại Houston rẻ hơn giá sinh hoạt trung bình trên toàn quốc khoảng 9% vì giá nhà cửa rất hạ. So sánh với 26 khu vực thị trấn khác thì giá thực phẩm thấp hơn 22%, giá chuyên vận thấp hơn 6% và giá y tế bảo vệ sức khoẻ thấp hơn 15%.
- Mục độ thất nghiệp tại Houston vào năm 2001 chỉ ở mức 4.3%, hiện nay tổng số cư dân có công ăn việc làm tại Houston và các vùng phụ cận lên tới 2.4 triệu người.
- Houston được coi như là Trung Tâm Nhiên Liệu Thế Giới với 5 000 cơ sở nhiên liệu, và được xếp hàng thứ tư trong danh sách của tạp chí Fortune 500 liệt kê những công ty nổi tiếng tại Hoa Kỳ, chỉ đứng sau New York, Chicago và San Francisco. Trong số 200 công ty khai thác và sản xuất nhiên liệu lớn nhất thì có tới 44 công ty đã đặt văn phòng đầu não chính tại Houston.
- Hải Cảng Houston nhập nội hàng hoá quốc tế với trọng tải lớn nhất và được xếp hàng thứ hai về trọng tải các loại hàng hoá khác.
- Trung Tâm Y Tế Texas (Texas Medical Center), gần Downtown Houston, có 43 cơ sở khác nhau, với trên 100 toà nhà, chiếm một diện tích rộng hơn 700 mẫu tây và với trên 61 000 nhân viên, hơn 19 000 sinh viên và chuyên viên tham dự các lớp hướng nghiệp hoặc thực tập, được coi như một trung tâm y tế lớn nhất thế giới, bao gồm 7 bệnh viện tổng quát và 6 bệnh viện chuyên khoa với tổng số 6 000 giường. Đặc biệt, trung tâm M.D. Anderson chuyên nghiên cứu và điều trị căn bệnh hiểm nghèo Cancer. Riêng năm 2001, có tới 5.1 triệu bệnh nhân các loại được điều trị tại trung tâm y tế này. Thu nhập của trung tâm y tế nêu trên đã đóng góp vào sự phồn thịnh kinh tế của thành phố Houston, hàng năm lên tới 13.5 tỉ mỹ kim.
- Houston có khu vực hí viện lớn vào bậc thứ hai trên toàn quốc, chỉ đứng sau thành phố New York.
- Khu vực Bảo Tàng Viện được xếp hạng lớn vào hàng thứ tư, với nhiều loại tác phẩm độc đáo về văn hoá, nghệ thuật bảo tàng rất hấp dẫn.
- Đặc biệt Houston có ngày Hội Chợ Rodeo Gia Súc lớn nhất thế giới, tổ chức hàng năm vào các tháng 2 và 3 Dương Lịch, lôi cuốn khoảng 2 triệu du khách đến xem thi đua cưỡi ngựa, quật bò, đấu giá gia súc, văn nghệ....
- Houston có hơn 500 cơ sở, hội đoàn văn hoá nghệ thuật với 90 cơ sở phục vụ nền văn hoá và nghệ thuật đa sắc tộc của dân thiểu số với trên 90 ngôn ngữ khác nhau.
- Ngoài ra Houston còn nổi tiếng với các đội thể thao đã về vang tranh đoạt được các giải vô địch như: **Houston Comets** (WNBA) thắng vô địch toàn quốc liên tiếp trong 4 năm: 1997, 1998, 1999 và 2000; **Houston Rockets** (NBA) thắng vô địch toàn quốc liên tiếp trong 2 năm: 1994 và 1995; **Houston Aeros Hockey** (AHL): thắng Turner Cup 1999; **Houston Astros Baseball** (MLB) thắng vô địch miền Tây trong các năm 1980, 1986, vô địch miền Trung phân 1997, 1998, 1999 và 2001, và 2005 vô địch toàn quốc (National League Champions).

NHỮNG ĐỊA DANH VÀ THẮNG TÍCH CỦA HOUSTON:

Cư dân của thành phố cũng như các du khách từ xa về thăm viếng thành phố cùng với gia đình và bạn hữu sẽ cảm thấy thích thú, khám phá ra nhiều phong cảnh hấp dẫn và lạ mắt, đồng thời cũng học hỏi được những hình thái thiên nhiên mới mẻ, cũng như các lãnh vực kỹ nghệ và xí nghiệp đặc biệt của thành phố này. Vì sắc thái đa diện nên Houston có rất nhiều địa danh và thắng tích mà du khách khó tìm thấy ở bất cứ nơi nào khác, nhưng vì giới hạn của bài viết, tác giả chỉ đặc biệt nêu ra dưới đây một số những địa danh và thắng tích đặc thù nhất của thành phố:

Space Center Houston: (Trung Tâm Thám Hiểm Không Gian) 1601 NASA Rd. 1, cách trung tâm thành phố Houston vào khoảng 25 dặm về hướng Nam (dùng xa lộ South I-45), là một trong những địa điểm du lịch nổi tiếng nhất của tiểu bang Texas. Tại đây du khách sẽ được hướng dẫn về những thành quả khám phá không gian và Vũ Trụ trong quá khứ, các chương trình đang được tiến hành hiện nay và tương lai, biểu tượng di hành trong không gian, những tin tức mới nhất về các chuyến bay của các phi thuyền và các phi hành gia, hệ thống tổ chức các cơ quan và cơ sở điều hợp đầu não của trung tâm, cũng như các dự kiện quan trọng khác của chương trình không gian.